TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2022/HSST
Ngày: 27/04/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lương Anh Xuân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Huệ.
Ông Hữu Như Ngọc.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1983; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm S, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông :Nguyễn Quốc Đ (đã chết) và con bà: Hồ Thị Th – sinh năm 1939; Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1984; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: có 01 tiền án, Tại bản án số 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Đánh bạc". Nhân thân: Ngày 21/7/2014 bị Tòa án nhân dân Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Bị cáo bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2022 đến nay, Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn Q – Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 5 năm 1974; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm S, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông :Nguyễn Quốc Đ (đã chết) và con bà: Hồ Thị Th

– sinh năm 1939; Vợ: Hồ Thị T – Sinh năm 1979; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 11/01/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Văn L - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm Cao Tr, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Th (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị D - Sinh năm 1938; Vợ: Thái Thị H - sinh năm 1977; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/03/2020 bị Công an Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, xử phạt số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 11/01/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Đặng Văn L1- Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1965; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm R, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn M (đã chết) và con bà: Lê Thị Nh (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H – Sinh năm 1974; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 11/01/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn B - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1993; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm Tân Ph, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công L – sinh năm 1964 và con bà: Phạm Thị H - Sinh năm 1968; Vợ: Nguyễn Viết A – Sinh năm 1994; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 11/01/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Gia Th - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1984; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiên nay: xóm R, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân L (đã chết) và con bà: Trần Thị T – sinh năm 1950; Vợ: Bùi Thị H - sinh năm 1990; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn C – sinh năm 1996. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Tân Ph, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 02/01/2022, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn H và Hoàng Gia Th đến chơi tại nhà Đặng Văn L1, trú tại xóm R, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Quá trình ngồi chơi Q, H, Th và L1 thấy có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ tại nhà Đặng Văn L1 nên đã cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng ăn tiền, quy định mỗi ván đặt cửa 20.000 đồng và phạt không quá 200.000 đồng. Các đối tượng bắt đầu đánh bạc từ khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày tại gian bếp nhà L1 đến khoảng 20 giờ 30 phút, có Phạm Văn L đến nhà L1 chơi và cùng vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Gia Th hết tiền nên ra về trước, cùng lúc đó có thêm Nguyễn Văn B và Phạm Văn C cũng vào nhà L1 chơi. Thấy các đối tượng đang ngồi đánh bạc nên B vào tham gia đánh bạc cùng, còn C ngồi ngoài xem, B tham gia đánh bạc được khoảng 30 phút thì B thua hết tiền nên ra ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang say sưa đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đàn vào kiểm tra các đối tượng Đặng Văn L1, Nguyễn Văn H, Phạm Văn L và Nguyễn Văn Q đã vơ tiền đánh bạc nhét vào túi áo, túi quần và bỏ chạy. Tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đàn đã tiến hành kiểm tra và đã phát hiện, thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân tại khu vực bếp nấu trong gian bếp.

Vào tối ngày 02/01/2022 các đối tượng Phạm Văn L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L1 và Nguyễn Văn B đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Sáng ngày 03/01/2022 đối tượng Hoàng Gia Th đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Quá trình kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ các tài sản sau:

- Đối với Phạm Văn L đã phát hiện, thu giữ: số tiền 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) tại túi quần phía trước, bên trái; số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) trong ví tại túi áo phía trong, bên trái, phía trước.

- Đối với Nguyễn Văn Q đã phát hiện thu giữ: số tiền 2.870.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) tại túi quần phía trước, bên phải; số tiền 1.260.000đ (Một triệu hai trăm sáu mười nghìn đồng) trong túi áo, bên trái, phía trước và số tiền 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) trong ví của túi áo.

- Đối với Đặng Văn L1 đã phát hiện, thu giữ: số tiền 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) tại túi quần phía trước, bên trái; số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) trong ví tại túi quần phía sau, bên phải.

- Đối với Nguyễn Văn H đã phát hiện, thu giữ: số tiền 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) tại túi quần phía trước, bên trái; số tiền 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm

nghìn đồng) tại túi quần phía trước bên phải, trong đó có 6.000.000 đồng được quấn dây chun còn 2.400.000 đồng rời bên ngoài.

Tổng số tiền thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc và trên người các đối tượng nói trên là 20.290.000đ (Hai mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn, các đối tượng đã khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc như sau: Phạm Văn L sử dụng số tiền là 330.000 đồng để đánh bạc và thắng bạc số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng số tiền là 530.000 đồng đánh bạc và thắng bạc số tiền 600.000 đồng; Đặng Văn L1 sử dụng số tiền là 700.000 đồng đánh bạc và thắng bạc số tiền 530.000 đồng; Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền là 3.300.000 đồng và thua bạc số tiền 430.000 đồng; Nguyễn Văn B sử dụng số tiền là 1.200.000 đồng để đánh bạc và thua bạc hết số tiền trên; Hoàng Gia Th sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua bạc hết số tiền trên.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc tại thời điểm gồm Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L1, Hoàng Gia Th và Phạm Văn L là 5.060.000 đồng. Tại thời điểm các đối tượng Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L, Nguyễn Văn B và Phạm Văn L cùng nhau đánh bạc thì tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.260.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSNgĐ ngày 16 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Hoàng Gia Th, Đặng Văn L, Phạm Văn L và Nguyễn Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viên kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù treo của Bản án số 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s, i khoản 1, 2 điều 51, 58 và 36 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L và Phạm Văn L mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; Khấu trừ thu nhập các bị cáo Q, L, L1 và B mỗi bị cáo từ 10 đến 15% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 điều 51, 58 và điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Gia Th số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- *Về vật chứng*: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.260.000 đồng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc và 260.000 đồng thu tại chiếu bạc không xác định được tiền của ai; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ màu đỏ gồm 52 quân bài. Trả lại

cho các bị cáo H số tiền 7.800.000 đồng, bị cáo L1 số tiền 1.700.000 đồng, bị cáo Q số tiền 1.640.000 đồng và bị cáo L số tiền 2.630.000 đồng.

- *Về án phí*. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định: Vào tối ngày 02/01/2022, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn H và Hoàng Gia Th đến nhà Đặng Văn L1, trú tại xóm R, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An chơi, thấy có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ nên cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng ăn tiền, quy định mỗi ván đặt cửa 20.000 đồng và phạt không quá 200.000 đồng. Q, H, Th và L1 bắt đầu đánh bạc từ khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày tại gian bếp nhà L1 đến khoảng 20 giờ 30 phút, có Phạm Văn L đến cùng vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Hoàng Gia Th hết tiền nên ra về trước, Nguyễn Văn B đến chơi và cùng vào tham gia đánh bạc được khoảng 30 phút thì B thua hết tiền nên ra ngồi xem. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, kiểm tra thì các bị cáo Đặng Văn L1, Nguyễn Văn H, Phạm Văn L và Nguyễn Văn Qu đã vơ tiền đánh bạc nhét vào túi áo, túi quần và bỏ chạy. Tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đàn đã thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 260.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân tại khu vực bếp nấu trong gian bếp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận sử dụng số tiền vào việc đánh bạc như sau: Phạm Văn L sử dụng 330.000 đồng đánh bạc, đánh thắng 700.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng 530.000 đồng đánh bạc và đánh thắng 600.000 đồng; Đặng Văn L sử dụng 700.000 đồng đánh bạc và đánh thắng 530.000 đồng; Nguyễn Văn Q sử dụng 3.300.000 đồng đánh bạc và đánh thua 430.000 đồng; Nguyễn Văn B sử dụng 1.200.000đ đánh bạc và thua hết; Hoàng Gia Th sử dụng 200.000đ và thua hết.

Như vậy, tại thời điểm Hoàng Gia Th nghỉ thì các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L, Hoàng Gia Th và Phạm Văn L sử dụng số tiền đánh bạc là 5.060.000 đồng. Tại thời điểm lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, kiểm tra thì số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.260.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn H, Hoàng Gia Th, Đặng Văn L, Phạm Văn L và Nguyễn Văn B phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và trái pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội của các bị cáo để phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đánh bạc có đồng phạm, bị cáo Nguyễn Văn H đang có tiền án, có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, bị cáo Q, L1, L và B tham gia tích cực nên phải chịu trách nhiệm sau bị cáo H, chịu trách nhiệm cuối cùng trong vụ án là bị cáo Th.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo B, L, Q, L1 và Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo L có bố và mẹ là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo B được trung đoàn 335 tặng danh hiệu chiến sỹ tiêu biểu, bị cáo Q được UBND xã Nghĩa Thg (nay là Nghĩa Th), huyện Nghĩa Đàn tặng Giấy khen, đó là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51- Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H là người đã có tiền án nhưng không lấy đó để làm bài học và cải tạo, sửa chữa sai lầm của bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L , Phạm Văn L , Nguyễn Văn B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ, giao về cho chính quyền địa phương

giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Th tham gia đánh bạc với số tiền ít, đánh hết tiền thì về không chơi nữa nên chỉ cần phạt tiền bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy các bị cáo Q, L1, L và B đều có thu nhập nên cần khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của các bị cáo là 300.000 đồng/tháng để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đã bị khấu trừ thu nhập hàng tháng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an có thu giữ một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân màu đỏ và số tiền 20.290.000 đồng thu giữ của các bị cáo. Xét thấy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân màu đỏ công an thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 6.260.000 đồng là tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc và số tiền 260.000 đồng thu tại chiếu bạc không xác định được tiền của ai nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền còn lại thu giữ của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[9]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H** 06 (Sáu) tháng tù. Áp dụng khoản 2 điều 56 của bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt 12 tháng tù treo của bản án số 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung hai bản án là 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/01/2022 nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trong bản án số 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn từ ngày 05/11/2019 đến ngày 11/11/2019).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 36 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn B, Đặng Văn L và Phạm Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn L** 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 9 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 300.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 9 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 300.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Văn L** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 9 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 300.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 9 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 08 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 300.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao quản lý nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Q, L1, L và B về cho UBND xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 35 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Gia Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Gia Th** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

*** Về xử lý vật chứng:** - Áp dụng điểm a, b điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.260.000 đồng (sáu triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng) đồng thu tại chiếu bạc không xác định được tiền của ai. Trả lại cho bị cáo H số tiền 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng), bị cáo L1 số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo Q số tiền 1.640.000 đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) và bị cáo L số tiền 2.630.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). (chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn).

*** Về án phí**: Áp dụng điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Đặng Văn L, Phạm Văn L, Nguyễn Văn B và Hoàng Gia Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã nơi b/c cư trú biết;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Anh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hữu Như Ngọc **Trần Xuân Huệ** **Lương Anh Xuân**